

## COLOMBIA: QUÂN BÀI CŨ DƯỚI HÌNH THỨC MỚI

Conn Hallinan

Nhiều lúc cảm giác lạnh sống lưng có vẻ như được lặp lại trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Khi nói với một nhóm doanh nhân Cali gần đây, William Wood, Đại sứ Hoa Kỳ tại Colombia đã chỉ ra một thời điểm như vậy. Trong lời nhận xét của mình, Wood tán thành những nỗ lực của chính quyền hiện nay của Tổng thống Alvaro Uribe bỏ qua hiến pháp nước này cho phép bản thân Uribe có nhiệm kỳ tổng thống thứ hai. Wood lý luận rằng “Hiến pháp Hoa Kỳ cho phép Tổng thống tái tranh cử, đó là lí do tại sao chúng tôi xem lời đề cử này không phải là phản dân chủ”.

Nhận xét của Wood gợi lại những ngày đen tối trước đây khi Hoa Kỳ thường xuyên can thiệp vào khu vực Mỹ Latinh, lật đổ các chính phủ và thay đổi hiến pháp các nước từ Guatemala cho tới Brazil.

Trong thực tế, chính quyền của Uribe tiếp tục theo đuổi một chiến thắng quân sự trong cuộc nội chiến tại Colombia kéo dài bốn thập kỉ qua đã sản sinh ra một loạt những biện pháp phản dân chủ, một cuộc khủng hoảng nhân quyền và đe dọa chiến tranh có thể lan rộng tới nước láng giềng Venezuela. Trong khi đó chính quyền Bush cho rằng việc tôn trọng quyền con người đã được cải thiện dưới thời Uribe, nhưng các nghiệp đoàn thương mại và người ủng hộ quyền con người

không cho là như vậy. Hai năm trước, Ủy ban quyền con người của Liên Hiệp Quốc nhận thấy “những vi phạm nhân quyền tràn lan và có hệ thống” và kiến nghị 24 sáng kiến mà Chính phủ Colombia nên áp dụng. Theo những người ủng hộ quyền con người, những biện pháp đó đã không được thực hiện.

Richard Howitt, một thành viên của Nghị viện Châu Âu và người phát ngôn về chính sách đối ngoại và nhân quyền cho Đảng Lao động Châu Âu nói “Chính quyền của Uribe đã thụt lùi hơn so với những kiến nghị của Liên Hiệp Quốc”. Trong khi các vụ giết người hàng loạt và bắt cóc giảm với tỉ lệ tương ứng là 20% và 32% thì mục tiêu nhằm giết và làm biến mất những người trong công đoàn và ủng hộ phe cánh tả đối lập lại đang tăng lên. Số người mất tích tăng từ 258 người trong giai đoạn 1994 - 1995 lên 1200 người trong một năm kể từ năm 2001. Trong 10 năm qua, hơn 3000 thành viên các nghiệp đoàn đã bị ám sát, hầu hết đều do Quân đội Colombia hoặc lực lượng bán quân sự cánh hữu - Lực lượng tự vệ thống nhất Colombia (AUC) thực hiện. Theo tờ *Human Rights Watch*, “Có vô số bằng chứng cận kề và thuyết phục cho thấy mối quan hệ chặt chẽ tiếp diễn” giữa hai sự việc.

Hầu hết những tranh luận về luật chống khủng bố mới là kế hoạch của

Uribe nhằm “giải tán” AUC và cho phép lực lượng bán quân sự không bị xét xử. Luis Carlos Restrepo, thành viên Ủy ban hoà bình Colombia nói “Thay vì ngồi trong tù, có nhiều hình phạt thay thế và các cá nhân được phép trả bồi thường”. Các tổ chức nhân quyền mỉa mai kế hoạch này như “cuốn séc được miễn trả”.

Chính quyền Bush đã tán thành quy trình này, thậm chí cho dù sáng lập viên AUC - Carlos Castano đã bị buộc tội vắng mặt vì tội ám sát và buôn lậu ma tuý. Lãnh đạo khác của AUC - Salvatore Mancuso trước kia từng là phụ tá cho trùm băng nhóm maphia Medellin là Pablo Escobar. Cả hai lãnh đạo AUC đang bị Hoa Kỳ và cảnh sát quốc tế Interpol truy nã vì tội vận chuyển 17 tấn cocaine tới châu Âu trong giai đoạn 1997 - 2002. Tháng 11 năm ngoái, chính quyền Colombia đã “giải ngũ” 856 thành viên của đơn vị tướng là của AUC ở Medellin. Nhưng theo Andy Webb - Vidalss của tờ *Financial Times*, hầu hết các “nhân viên bán quân sự” đều là tội phạm và những người thất nghiệp trẻ tuổi tụ tập vào ban đêm tại 28 tuyến xe buýt của chính phủ.

Các nhóm nhân quyền trở nên giận dữ. Jose Miguel Vivanco, Giám đốc điều hành khu vực châu Mỹ của tờ *Human Rights Watch* nói “Thay vì đưa cho những tội phạm này một chiếc micrô, chính quyền nên tập trung vào việc bắt giữ họ và đem họ ra xét xử”.

### **Tập trung có lựa chọn vào khủng bố**

Trong khi chính quyền Tổng thống Bush chính thức xem xét AUC là một “tổ chức khủng bố”, nhưng trên thực tế, viện trợ của Hoa Kỳ lại nhằm chủ yếu vào Lực lượng quân đội cách

mạng Colombia (FARC) và một phần nhỏ hơn nhằm vào lực lượng Quân đội giải phóng dân tộc (ELN). FARC và mức độ ít hơn là ELN thực sự dính líu tới các vụ ám sát và bắt cóc, đánh “thuê” buôn bán ma tuý. Nhưng theo các nhóm nhân quyền, 85% nạn nhân dân sự là do lực lượng vũ trang hoặc bán quân sự gây ra.

Hiện giờ Colombia đang là nước nhận viện trợ nước ngoài thứ ba của Hoa Kỳ, sau Israel và Hy Lạp. Với những viện trợ này, quân đội Colombia có thêm được 35000 quân và trở nên cơ động hơn nhờ vào phi đội các máy bay do Mỹ viện trợ. Hoa Kỳ chỉ giúp triển khai một tiểu đoàn chiến đấu Colombia và đang đào tạo một tiểu đoàn khác.

Colombia cũng là nơi có Đại sứ quán Mỹ lớn nhất trên thế giới, và hơn 20 công ty có trụ sở chính tại Mỹ chia xẻ lợi nhuận 178 triệu đô một năm trong các gói thầu. Vì tất cả những điều này, Hoa Kỳ đã viện trợ 3 tỉ đôla kể từ khi Kế hoạch Colombia bắt đầu năm 2000, phần lớn số tiền này là dành cho lực lượng cảnh sát và lực lượng quân sự.

Hầu hết cuộc chiến tranh được tư nhân hoá với việc những tập đoàn vũ trang lớn như Lockheed Martin, Northrop Grumman và TRW đang cung cấp lực lượng an ninh, giám sát hoạt động khởi nghĩa và ngăn ngừa ma tuý. Sự tư nhân hoá này đã cho phép các công ty tránh phải điều trần trước Quốc hội Hoa Kỳ. Hạ nghị sĩ Jan Schakowsky (D-IL) Hoa Kỳ nói “Về việc sử dụng các nhà thầu tư nhân, tôi bày tỏ sự quan ngại về khả năng họ hoạt động ngoài vòng kiểm soát nhằm trốn tránh trách nhiệm trước Quốc hội”.

### **Nguồn gốc của cuộc xung đột**

Một số ít các nhà quan sát nghĩ rằng lực lượng của chính phủ có thể chiến thắng bằng biện pháp quân sự, phần lớn vì điều kiện làm nảy sinh cuộc chiến quay trở lại cuối “những năm 1960 đã không bao giờ được chính phủ Colombia và giới tinh hoa của đất nước giải quyết. Khoảng 65 – 68% dân Colombia sống trong đói nghèo, 30% người sở hữu đất đai kiểm soát 95% diện tích đất. Jorge Rojas, người ủng hộ những người tị nạn nói “Vấn đề đất đai nằm ở trung tâm của cuộc xung đột vũ trang”.

Nhưng thay vì những giải pháp và cải cách đất đai nghiêm túc trước tình trạng bất bình đẳng kinh tế đang tăng lên tại nước này, Hoa Kỳ biến cuộc xung đột thành một cuộc chiến chống khủng bố và ma túy. Tuy nhiên, một nghiên cứu gần đây của Hội đồng Quan hệ đối ngoại gọi chính sách của Hoa Kỳ ở Colombia và vùng Andes là “thiếu cận” do sự tập trung của Hoa Kỳ vào ma túy tại Colombia “không còn chịu đựng được nữa”.

Thay vì xem xét các chính sách đang ngày càng bị phê phán tại khu vực, chính quyền Bush tăng thêm những lời hoa mỹ khoa trương. Hạ nghị sĩ Henry Hyde (R-IL) của Hoa Kỳ, Chủ tịch Ủy ban Quan hệ quốc tế Hạ viện đây quyền lực nói về vấn đề Colombia “chỉ ba giờ bay từ Miami, chúng ta đối mặt với một khu vực sản sinh tiềm năng khủng bố quốc tế mà có lẽ chỉ Afghanistan mới sánh ngang được với nó”.

Cựu đại sứ Hoa Kỳ tại Colombia Curtis Kamman nói với Tiểu ban tư pháp về kỹ nghệ, khủng bố và chính quyền của Thượng viện: “Những tên **khủng** bố hoạt động tại Colombia **không** chính thức tuyên bố Hoa Kỳ là **mục** tiêu của chúng. Nhưng những **mục** đích chính trị và kinh tế của

chúng không phù hợp với các giá trị của chúng ta, và rốt cục chúng đại diện cho một thế lực quỷ dữ không kém lo ngại hơn Al Qaeda”.

Khả năng chiến tranh sẽ lan sang các nước láng giềng có vẻ là rất thực tế. Chính quyền Bush từ lâu đã hàm ý rằng Tổng thống Venezuela theo chủ nghĩa dân túy là Hugo Chavez đang ủng hộ FARC và ELN. Chavez cảm thấy đụng vào Nhà Trắng khi ông làm ấm lên mối quan hệ giữa Venezuela và Cuba. Nhưng chính quyền Bush chỉ thực sự tuyên bố chiến tranh chống Chavez khi ông này tiếp tục nỗ lực tái đàm phán các hiệp định dầu kéo dài 60 năm với những nhà sản xuất dầu nước ngoài. Venezuela có 77 tỉ barrel dầu và là nước cung cấp dầu lớn thứ tư cho Hoa Kỳ. Khu vực Andes nói chung cung cấp cho Hoa Kỳ 20% nguồn năng lượng cần của nước này.

Venezuela, cũng giống như Colombia đang chìm sâu trong nghèo đói và bất bình đẳng kinh tế. Khoảng 80% dân số sống trong nghèo khổ, trong khi đó 2% dân số kiểm soát 60% diện tích đất. Doanh thu từ dầu đang tăng lên, và còn mất nhiều thời gian mới có thể cải thiện những tình trạng này.

Có một vài động thái đáng lo ngại gần đây:

Ngày 23 tháng 1, điều phối viên chống khủng bố của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ Cofer Black cảnh báo Venezuela về việc nước này không thực hiện đủ trách nhiệm trong chiến dịch chống khủng bố toàn cầu.

Gần đây chính quyền Uribe gửi ba đơn vị quân tới biên giới giáp Venezuela và một quan chức Bộ Quốc phòng Colombia nói với tờ Financial Times là do tình hình nội bộ căng thẳng của Venezuela, Chavez sẽ

“hướng tới một cuộc đối đầu với Colombia”.

Không hề có bằng chứng cho thấy Venezuela muốn đánh nhau với Colombia - dân số của Venezuela là 24 triệu so dân số Colombia là 44 triệu người - nhưng có một số lí do nội bộ khiến Uribe nhân rộng chiến tranh.

Trong khi chính quyền Colombia giành được một số thắng lợi trên chiến trường, chi phí chiến tranh đang tăng lên và cả sự phản kháng đối với việc mất tự do chính trị đã làm rối ren thêm nền “An ninh dân chủ” của Uribe.

Trong khi những tin tức về các cuộc trưng cầu dân ý - luôn bị nghi ngờ do giới tinh hoa đất nước thống trị trên các phương tiện truyền thông - cho thấy 80% ủng hộ Uribe, nhưng trên thực tế sự ủng hộ ông này không nhiều đến vậy. Một cuộc trưng cầu dân ý khắp cả nước gần đây do chính phủ tài trợ nhằm tăng quyền hành pháp và chi tiêu quân sự đã không thành, cử tri tại Bogota bầu cho cựu lãnh đạo công đoàn cánh tả Luis Garzon làm Thị trưởng. Chức vụ Thị

trưởng của thành phố lớn nhất đất nước được xem là bước khởi đầu cho chức vụ tổng thống.

Lo ngại là ở chỗ, Uribe, với sự khích động của chính quyền Bush hiếu chiến và cộng với tiềm năng sức mạnh quân sự của bản thân ông ta có thể khiến ông ta xâm lược Venezuela với cái cớ tấn công “nơi ẩn náu của du kích” tại biên giới khu vực. Nếu ông ta làm vậy, nó sẽ chuyển từ một cuộc chiến tranh này sang một cuộc chiến tranh khác.

Tháng 4 năm 1970, thất vọng trên chiến trường và theo đuổi ảo tưởng chiến thắng quân sự, Hoa Kỳ và Nam Việt Nam xâm lược Campuchia, đẩy đất nước này vào một cuộc chiến tranh cuối cùng dẫn tới những cánh đồng chết của Pol Pot. Nó cũng làm mất ổn định các quốc gia trong toàn bộ khu vực.

Tất cả lại lặp lại chăng?

*Bài dịch của Viện Nghiên cứu Châu Mỹ*

Nguồn: [http://www.zmag.org/content/print\\_article.cfm?itemID=5089&sectionID=9](http://www.zmag.org/content/print_article.cfm?itemID=5089&sectionID=9)